

Phụ lục VI  
**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch CK VN)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC  
THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/CBTT/2023

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 10 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

**1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

- Mã chứng khoán: TDM
- Địa chỉ: Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, TP TDM, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại liên hệ: 02743 842255

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Đường link đăng tải:

- Nghị quyết HĐQT về việc Triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: <http://www.TDMWATER.VN/CongBoThongTin>.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/10/2023 tại đường dẫn: [www.TDMWATER.VN](http://www.TDMWATER.VN).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Tài liệu đính kèm**  
Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố.

**Đại diện tổ chức**  
Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Trần Thế Hưng

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*V/v Triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (TDM);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023;
- Căn cứ Biên Bản họp Hội đồng quản trị số 62/BB-HĐQT ngày 24/10/2023;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (“Công ty” hoặc “TDM”) thống nhất triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 với một số nội dung chính như sau:

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 10.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
- Phương thức chào bán: Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1. Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1 (một) cổ phiếu sẽ được nhận 1 (một) quyền mua và cứ 10 (mười) quyền mua sẽ được mua 1 (một) cổ phiếu phát hành thêm.
- Giá chào bán: 30.000 đồng/cổ phiếu
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần được mua bởi quyền mua cổ phần không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết (Cổ Phần Cần Phân Phối) bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (tức là 01 năm kể từ ngày kết thúc việc thu tiền mua chứng khoán được chào bán từ các nhà đầu tư).
- Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến trong năm 2023 và quý I năm 2024. Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin và phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Thông qua việc điều chỉnh Phương án sử dụng vốn (Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán):



Căn cứ ủy quyền của ĐHĐCĐ và căn cứ tình hình thực tế khi triển khai thực hiện chào bán, tình hình sử dụng vốn của Công ty đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị thống nhất điều chỉnh mục đích sử dụng số tiền huy động từ đợt chào bán, số tiền thu được dự kiến sẽ được dùng cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến sử dụng
1	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ (i)	143.000.000.000	Trong năm 2023 và năm 2024
2	Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau (ii)	54.192.710.000	Trong năm 2023 và năm 2024
3	Trả nợ vay gốc đến hạn cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Dương (iii)	93.802.924.835	Trong năm 2024, 2025, 2026 và 2027
4	Trả một phần nợ vay gốc đến hạn cho Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (iv)	9.004.365.165	Trong năm 2024 và 2025
	<b>Tổng cộng</b>	<b>300.000.000.000</b>	

- (i) Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ
- Tên Doanh nghiệp được TDM đầu tư mua cổ phần: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Cần Thơ (“CTW”)
  - Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 1800155244 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cần Thơ cấp lần đầu ngày 28/06/2004; cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/08/2020
  - Hoạt động kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước
  - Vốn điều lệ: 280.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM tại CTW trước khi đầu tư: 0%
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM tại CTW sau khi đầu tư: dưới 25% vốn điều lệ của CTW
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM và người có liên quan của TDM tại CTW sau khi đầu tư: 22,96%
  - Phương thức thực hiện giao dịch: Chào mua công khai
  - Số lượng cổ phiếu dự kiến chào mua: tối đa 7.000.000 cổ phiếu, tùy thuộc vào giá chào mua công khai tại thời điểm thực hiện, tối đa không quá 25% vốn điều lệ của CTW
  - Giá thực hiện chào mua công khai: Không vượt quá 20.500 đồng/cổ phiếu
  - Giá trị đầu tư vào cổ phiếu CTW: Không vượt quá 143.000.000.000 đồng
  - Cơ sở pháp lý: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 của TDM
  - Tiến độ thực hiện: Công ty đang thu xếp nguồn tiền dùng để mua cổ phiếu và sẽ thực hiện đầu tư trong năm 2023 và 2024
  - Thông tin về người bán: Là các cổ đông CTW đăng ký bán cổ phiếu trong khoảng thời gian TDM thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật hiện hành
  - Mọi quan hệ giữa người bán và TDM và người có liên quan của TDM: Không xác định được do đây là giao dịch chào mua công khai, chưa rõ người bán
- (ii) Đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau (“CMW”)
- Tên Doanh nghiệp được TDM đầu tư mua cổ phần: Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau
  - Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 2000101918 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 06/11/1992
  - Hoạt động kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước

102  
CƠ  
CỔ  
N  
HỮ  
ĐẦU

- Vốn điều lệ: 155.349.000.000 đồng
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM tại CMW trước khi đầu tư: 0%
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM tại CMW sau khi đầu tư: 24,39% vốn điều lệ của CMW
  - Tỷ lệ sở hữu của TDM và người có liên quan của TDM tại CMW sau khi đầu tư: 24,39% vốn điều lệ của CMW
  - Giá mua: 14.300 đồng/cổ phiếu
  - Giá trị đầu tư vào cổ phiếu CMW: 54.192.710.000 đồng
  - Số lượng cổ phiếu nhận chuyển nhượng: 3.789.700 cổ phần
  - Cơ sở pháp lý: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2023 của TDM
  - Phương thức thực hiện giao dịch: Thỏa thuận qua Sở giao dịch chứng khoán khi giá giao dịch nằm trong biên độ hoặc chuyển quyền sở hữu ngoài hệ thống đối với trường hợp chuyển nhượng ngoài hệ thống giao dịch của SGDCK sau khi được UBCKNN chấp thuận.  
Trong trường hợp giá chuyển nhượng giữa Công ty và các bên chuyển nhượng cổ phiếu CMW nằm ngoài biên độ giao dịch tại thời điểm thực hiện chuyển nhượng, dẫn đến việc chuyển quyền sở hữu không thể thực hiện được qua hệ thống giao dịch chứng khoán, Công ty thực hiện thủ tục đề xin chấp thuận của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về việc chuyển nhượng quyền sở hữu chứng khoán ngoài hệ thống giao dịch của SGDCK theo quy định.
  - Tiến độ thực hiện: Công ty đang thu xếp nguồn tiền dùng để mua cổ phiếu và sẽ thực hiện đầu tư trong năm 2023 và 2024
  - Thông tin về người bán: Phụ lục 01 đính kèm theo Nghị quyết này
  - Mối quan hệ giữa người bán và TDM và người có liên quan của TDM: Không có
- (iii) Chi trả nợ vay gốc đến hạn phải trả theo Hợp đồng tín dụng đầu tư phát triển số 06/2017/HĐTD-TDH ngày 1/6/2017, Hợp đồng tín dụng đầu tư phát triển số 13/2020/HĐTD-TDH ngày 15/10/2020 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng đầu tư phát triển số 05A/2019/HĐTD-TDH ngày 30/12/2019.

- (iv) Chi trả nợ vay gốc đến hạn phải trả theo Phụ lục sửa đổi bổ sung số SHBVN/CMC/072021/HĐTD/TDMW.PL04 của Hợp đồng tín dụng số SHBVN/CMC/072021/HĐTD/TDMW ngày 15/04/2021.

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến thu được từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phiếu không được đăng ký mua hết dẫn đến số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Công ty sẽ thực hiện sử dụng tiền theo thứ tự ưu tiên nêu trên và cân đối lại nguồn vốn và sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác để đưa ra phương án xử lý phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn.

**Điều 3.** Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Theo danh sách cổ đông gần nhất tại ngày 29/09/2023, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 5,74%.
- Theo công văn số 3434/UBCK-PTTT ngày 6/6/2022 của UBCKNN, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%.
- Do đây là đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp tất cả các cổ đông thực hiện quyền mua thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty sẽ không thay đổi sau khi hoàn tất đợt phát hành. Trong trường hợp phát sinh Cổ Phần Cần Phân Phối và

2267  
NG T  
PH  
ƯỚC  
DẦU  
MỘT-T

HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các nhà đầu tư, HĐQT cam kết và đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty sẽ không vượt quá 50% sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Điều 4.** Thông qua Phụ lục 02 Hợp đồng nguyên tắc chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Cấp Nước Cà Mau giữa các cá nhân và Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc Công ty thực hiện ký kết Hợp đồng với các cá nhân.
- Điều 5.** Hội đồng Quản trị cam kết thực hiện đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) cho toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán theo quy định của pháp luật.
- Điều 6.** Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty ban hành và ký các tài liệu để thực hiện các công việc cần thiết để bổ sung, giải trình nhằm hoàn chỉnh các hồ sơ chào bán và phát hành theo yêu cầu của UBCKNN trong quá trình thẩm định hồ sơ và ủy quyền thực hiện các công việc khác liên quan để được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Điều 7.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết Hội đồng quản trị số 39/NQ-HĐQT ngày 16/06/2023 về việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 37/NQ-HĐQT ngày 12/06/2023 về việc Công ty TDM nhận chuyển nhượng cổ phần CMW và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 58/NQ-HĐQT ngày 31/08/2023 về việc Điều chỉnh một số nội dung triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN TRÍ

12-6  
Y  
N  
MỘT  
BÌNH

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH BÊN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU**

STT	Bên chuyển nhượng	CCCD	Số lượng cổ phần chuyển nhượng (Đơn vị: Cổ phần)	Giá trị chuyển nhượng (Đơn vị: Đồng/cp)	Giá trị chuyển nhượng (Đơn vị: Đồng)	Mối quan hệ với Công ty
1	Đặng Duy Linh	051085007580	758.000	14.300	10.839.400.000	Không có
2	Huỳnh Trọng Khanh	070088000186	758.000	14.300	10.839.400.000	Không có
3	Lê Minh Nguyệt	074184002626	758.000	14.300	10.839.400.000	Không có
4	Nguyễn Trần Trúc Linh	074194000304	758.000	14.300	10.839.400.000	Không có
5	Phạm Thị Tuyết Mai	074183000281	757.700	14.300	10.835.110.000	Không có
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.789.700</b>		<b>54.192.710.000</b>	



**PHỤ LỤC 02: HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU GIỮA CÁC CÁ NHÂN VÀ CÔNG  
TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN**

**SỐ: .....**

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU**

---

**GIỮA**

**.....**

**VÀ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

**Bình Dương, ngày ..... tháng ..... năm 2023**

222  
ÔNG  
CỔ P  
N  
Ủ D  
M

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TẠI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CÀ MAU**

Hợp đồng này được lập ngày ..... tháng ..... năm 2023, tại Bình Dương, giữa và bởi các Bên sau đây:

**BÊN BÁN:** : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

CCCD : .....

Tài khoản số: : .....

**BÊN MUA: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

Địa chỉ : 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại : 0274.3842255

Giấy CNĐKDN : số 3702226772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 07/11/2013, thay đổi lần 7 ngày 01/10/2020

Đại diện bởi : Ông Trần Thế Hưng

Chức vụ : Tổng giám đốc

Tài khoản số: : 6501 000 105 1407 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – chi nhánh Bình Dương.

*(Sau đây gọi là “Bên Mua”)*

**XÉT RẰNG:**

- Bà ..... là cổ đông sở hữu cổ phần và được đại diện cho nhóm cổ đông (sau đây gọi chung là “**Bên Bán**”) sở hữu số cổ phần ..... **cổ phần** tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau;
- Bên Mua là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, có năng lực tài chính và có nhu cầu mua lại toàn bộ số lượng cổ phần thuộc sở hữu của Bên Bán tại Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau nêu trên;

**VÌ VẬY, NAY, CÁC BÊN ĐÃ CÙNG NHAU THỐNG NHẤT VÀ ĐỒNG Ý** ký kết Hợp đồng Nguyên tắc chuyển nhượng cổ phần (“**Hợp Đồng**”) này để tiến tới thực hiện giao dịch chuyển nhượng cổ phần với nội dung cụ thể, như sau:

**ĐỊNH NGHĨA**

Trừ khi ngữ cảnh trong Hợp đồng quy định khác đi, các thuật ngữ in đậm dưới đây sẽ có nghĩa và được giải thích, như sau:

“**Hợp Đồng**” là Hợp đồng Nguyên tắc chuyển nhượng cổ phần này và tất cả các Phụ lục đính kèm, các bản sửa đổi, bổ sung, thay đổi được các bên thỏa thuận tại từng thời điểm.

“**Công Ty**” có nghĩa là **Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau** là công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 2000101918 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp lần đầu ngày 17/02/2016, có địa chỉ tại số 204 Quang Trung, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Việt Nam; Mã cổ phiếu: CMW; Nơi đăng ký giao dịch: UPCOM tại HNX.



“**Vốn Điều Lệ**” nghĩa là vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau là: 155.349.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm tỷ ba trăm bốn mươi chín triệu đồng) tương đương 15.534.900 cổ phần.

“**Cổ Phần Chuyển Nhượng**” được định nghĩa và quy định chi tiết tại Điều 0.

“**Giá Chuyển Nhượng**” nghĩa là giá mua bán Cổ Phần Chuyển Nhượng như quy định tại Điều 0 Hợp Đồng.

“**Giá Trị Chuyển Nhượng**” nghĩa là giá trị chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng như quy định tại Điều 2.02 của Hợp Đồng này.

“**Giao Dịch**” là giao dịch mua bán Cổ Phần Chuyển Nhượng giữa Bên Bán và Bên Mua theo các điều kiện, điều khoản tại Hợp Đồng này.

“**Ngày Giao Dịch Chuyển Nhượng**” là ngày mà VSD gửi văn bản xác nhận việc chuyển quyền sở hữu cho các bên liên quan.

“**Bên Thực Hiện Giao Dịch**” là tổ chức, cá nhân sở hữu Cổ Phần Chuyển Nhượng tại Ngày Giao Dịch do Bên Bán chỉ định trong trường hợp Bên Bán không trực tiếp thực hiện Giao Dịch với Bên Mua hoặc tổ chức, cá nhân do Bên Mua chỉ định;

“**Ngày**”, nếu không nêu rõ là Ngày làm việc, là ngày tính theo dương lịch;

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày không phải là thứ Bảy hoặc Chủ nhật hoặc ngày nghỉ Lễ, Tết, nghỉ bù theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

“**Sự Kiện Bất Khả Kháng**” có nghĩa như quy định tại 07 Hợp Đồng này;

## **ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG**

Cổ Phần Chuyển Nhượng

Bà ..... là cổ đông sở hữu ..... cổ phần tại đây đồng ý chuyển nhượng cho Bên Mua số cổ phần của Công Ty mà Bên Bán có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp tại thời điểm ký kết Hợp Đồng này với những đặc điểm và nội dung như sau (“**Cổ Phần Chuyển Nhượng**”):

Tên công ty phát hành cổ phần: Công ty Cổ phần Cấp nước Cà Mau (“**Công Ty**”)

Mã cổ phiếu : CMW

Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần

Số lượng cổ phần : ..... cổ phần

Nơi đăng ký giao dịch: UpCOM-HNX

Giá Chuyển Nhượng : 14.300 đồng/cổ phần

Giá Trị Chuyển Nhượng: Các Bên thống nhất, giá chuyển nhượng cho số Cổ Phần Chuyển Nhượng nêu trên là: ..... đồng (.....) (“**Giá Trị Chuyển Nhượng**”). Giá Trị Chuyển Nhượng nêu trên chưa bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh từ các giao dịch chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng từ Bên Bán sang cho Bên Mua. Mỗi Bên tự chịu trách nhiệm thanh toán các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh từ việc chuyển nhượng số Cổ Phần Chuyển Nhượng theo quy định của pháp luật.

## **CAM KẾT VÀ BẢO ĐẢM**

Bên Bán cam kết và bảo đảm với Bên Mua rằng:

- Việc Bên Bán ký kết và thực hiện Hợp Đồng này không vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật và không vi phạm bất kỳ quy định, thỏa thuận, hợp đồng, nghĩa vụ, cam kết nào mà Bên Bán bị ràng buộc hoặc phải tuân thủ;

- Không có bất kỳ khiếu nại, vụ kiện, vụ việc nào đã được đệ trình tới, hoặc thụ lý bởi, hoặc đang được tiến hành tại, Tòa án, cơ quan trọng tài, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà có thể ảnh hưởng căn bản đến khả năng Bên Bán ký kết hoặc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này;
- Tại Ngày Giao Dịch, Bên Bán đảm bảo rằng Cổ Phần Chuyển Nhượng thuộc sở hữu hợp pháp của Bên Bán hoặc Bên Thực Hiện Giao Dịch và không bị ràng buộc bởi bất kỳ tranh chấp, khiếu kiện, cầm cố, thế chấp hay hạn chế quyền sở hữu, chuyển nhượng đối với toàn bộ hay bất kỳ cổ phần chuyển nhượng dưới bất kỳ hình thức nào, cũng như không có bất kỳ hạn chế hoặc từ bỏ nào đối với các quyền, lợi ích phát sinh hoặc liên quan đến các Cổ Phần Chuyển Nhượng này, đồng thời đã thực hiện đầy đủ thủ tục nội bộ theo quy định của Pháp luật.
- Bên Bán khẳng định và chịu trách nhiệm toàn bộ về các cam kết và bảo đảm nêu tại Điều 0 này là chính xác và cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình trong suốt thời hạn có hiệu lực của Hợp Đồng này.

Bên Mua cam kết và bảo đảm với Bên Bán rằng:

- Bên Mua ký kết và thực hiện Hợp Đồng này không vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật và không vi phạm (hoặc có nguy cơ dẫn đến vi phạm) bất kỳ quy định, thỏa thuận, hợp đồng, nghĩa vụ, cam kết nào mà Bên Mua bị ràng buộc hoặc phải tuân thủ;
- Không có bất kỳ khiếu nại, vụ kiện, vụ việc nào đã được đệ trình tới, hoặc thụ lý bởi, hoặc đang được tiến hành tại, Tòa án, cơ quan trọng tài, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà có thể ảnh hưởng căn bản đến khả năng của Bên Mua trong việc ký kết hoặc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này;
- Bên Mua và các tổ chức, cá nhân do Bên Mua chỉ định nhận chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng có đủ năng lực tài chính, năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và đầy đủ các chấp thuận/phê duyệt nội bộ hợp lý, hợp pháp để ký kết và thực hiện Hợp Đồng này;
- Các cam kết và bảo đảm nêu tại Điều 0 này là đúng và chính xác trong suốt thời hạn có hiệu lực của Hợp Đồng này.

## THỰC HIỆN GIAO DỊCH CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Phương thức tiến hành Giao Dịch: Giao dịch thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch chứng khoán đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM. Để cho rõ, trong thời hạn hoàn thành giao dịch theo quy định tại Điều 4.02, Các Bên sẽ thống nhất chi tiết về thời điểm thực hiện, khối lượng giao dịch thỏa thuận và Các Bên có thể thực hiện nhiều giao dịch để chuyển nhượng số Cổ Phần Chuyển Nhượng. Vào ngày giao dịch, các hành động sau đây sẽ diễn ra:

- (i) Nếu giá chuyển nhượng cổ phần nằm trong biên độ giao động giá theo quy định tại sàn UPCOM, giao dịch mua bán Cổ Phần Chuyển Nhượng giữa Các Bên sẽ được thực hiện trên hệ thống giao dịch của sàn UPCOM theo cơ chế giao dịch như sau:
  - Bên Mua phải đặt một lệnh mua thông qua Bên Môi Giới của Bên Mua để mua Cổ Phần Chuyển Nhượng theo phương thức giao dịch thỏa thuận với giá chuyển nhượng được xác định theo Điều 2.01.h của Hợp Đồng này;
  - Bên Bán và/hoặc Bên Thực Hiện Giao Dịch phải đặt một lệnh bán thông qua Bên Môi Giới của Bên Bán để bán Cổ Phần Chuyển Nhượng theo phương thức giao dịch thỏa thuận với giá chuyển nhượng được xác định theo Điều 2.01.h của Hợp Đồng này; và
  - Bên Bán và Bên Mua nhận được từ các Bên Môi Giới của mỗi Bên bằng chứng của việc khớp lệnh mua và lệnh bán Cổ Phần Chuyển Nhượng thành công theo phương thức giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch của sàn giao dịch UPCOM. Cổ Phần Chuyển Nhượng và Giá Chuyển Nhượng sẽ được tự động thanh toán trên hệ thống giao dịch của sàn giao dịch UPCOM và việc Hoàn Tất sẽ diễn ra khi (A) Bên Mua nhận được từ Bên Môi Giới của Bên Mua bằng

chúng xác nhận giao dịch thỏa thuận đã thành công, và (B) Bên Bán nhận được từ Bên Môi Giới của Bên Bán bằng chứng thể hiện giao dịch thỏa thuận đã thành công.

- (ii) Nếu giá chuyển nhượng cổ phần không nằm trong biên độ giao động giá, Các Bên sẽ thương lượng về các cách thức xử lý việc chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng từ Bên Bán sang Bên Mua, bao gồm nhưng không giới hạn việc xin các chấp thuận cần thiết của Cơ Quan Có Thẩm Quyền (như Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và TTLKCK) theo quy định của pháp luật hoặc thỏa thuận lại về Giá Chuyển Nhượng.

Thời hạn hoàn thành Giao Dịch: Các Bên thống nhất hoàn thành giao dịch trước ngày 31/12/2023 hoặc thời điểm khác theo thỏa thuận giữa Các Bên.

**Nghĩa vụ của Các Bên:**

Hai Bên có nghĩa vụ phối hợp với nhau để cùng chuẩn bị và thực hiện tất cả các thủ tục, công việc để hoàn thành Giao Dịch theo đúng quy định tại Hợp Đồng này.

Trong trường hợp phải xin phép Đại Hội Đồng Cổ Đông của Công Ty thông qua Phương án không chào mua công khai hoặc đăng ký chào mua công khai theo quy định của pháp luật hoặc giao dịch ngoài sàn, Hai Bên có nghĩa vụ nỗ lực tối đa để thực hiện việc ký kết, hoàn thành hồ sơ và các thủ tục có liên quan nhằm đảm bảo hoàn thành Giao Dịch trong thời gian nhanh nhất có thể.

Trong trường hợp có Sự Kiện Bất Khả Kháng ảnh hưởng đến tiến độ công việc và có nguy cơ không đảm bảo được các mốc ngày giao dịch nêu trên, Bên bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng phải thông báo cho Bên còn lại và xử lý các vấn đề phát sinh theo đúng quy định tại Điều 6 Hợp Đồng này.

Phương thức thanh toán giao dịch: được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**Quyền và nghĩa vụ của Bên Bán:**

Yêu cầu Bên Mua phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện Hợp Đồng;

Thông báo đầy đủ, kịp thời cho Bên Mua về tất cả các thông tin liên quan đến Cổ Phần Chuyển Nhượng có ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến việc thực hiện các nội dung tại Hợp Đồng này;

Không được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trừ trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;

Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí theo đúng quy định đối với các khoản thu hoặc các giao dịch thuộc nghĩa vụ thực hiện của mình theo quy định pháp luật;

Người đại diện của Bên Bán hiện giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công Ty có Đơn từ nhiệm chức vụ chậm nhất sau 2 ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch được hoàn thành theo đúng quy định hoặc theo yêu cầu của Bên Mua, tùy vào trường hợp nào đến sau.

Đảm bảo rằng Bên Thực Hiện Giao Dịch sẽ hoàn thành nghĩa vụ ký kết hồ sơ và thực hiện các công việc liên quan đến Giao Dịch như chính nghĩa vụ của Bên Bán theo quy định tại Hợp Đồng và chịu trách nhiệm về mọi hành vi, quyết định của Bên Thực Hiện Giao Dịch liên quan đến việc thực hiện Giao Dịch;

Thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và pháp luật hiện hành.

**Quyền và nghĩa vụ của Bên Mua:**

Yêu cầu Bên Bán thực hiện đúng, đủ, kịp thời các nghĩa vụ liên quan trong quá trình thực hiện Hợp Đồng;



Gửi thông tin các tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng một phần Cổ Phần Chuyển Nhượng (nếu có) cho Bên Bán chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước Ngày Giao Dịch và đảm bảo các thông tin của các tổ chức, cá nhân này là chính xác, đồng thời đảm bảo các tổ chức, cá nhân này có đầy đủ năng lực để tham gia Giao Dịch và trở thành cổ đông của Công Ty theo đúng quy định của Công Ty và pháp luật hiện hành;

Không được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trừ trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;

Được hưởng các lợi ích liên quan đến Cổ Phần Chuyển Nhượng từ thời điểm được ghi nhận là cổ đông của Công Ty;

Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí theo đúng quy định đối với các khoản thu hoặc các giao dịch thuộc nghĩa vụ thực hiện của mình theo quy định pháp luật;

Thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và pháp luật hiện hành.

### **SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG**

Khi bất kỳ một trong những sự kiện nào sau đây xảy ra không lường trước được làm cho các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này không thể tiếp tục thực hiện được mặc dù Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện đã áp dụng tất cả các biện pháp có thể để khắc phục, thì xem đây là Sự Kiện Bất Khả Kháng, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Thiên tai: lũ, lụt, hoả hoạn...;
- Chiến tranh;
- Khủng bố;
- Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Sờ Giao dịch Chứng khoán gặp sự cố trục trặc kỹ thuật hoặc bị ảnh hưởng bởi các sự kiện khác dẫn đến hệ thống giao dịch không hoạt động tại các ngày giao dịch đã xác định trước;

Trong mọi trường hợp, các sự kiện bất nguồn từ nguyên nhân chính là sự bất cẩn, cấu thả hoặc vi phạm quy định (quy định nội bộ doanh nghiệp và quy định pháp luật) của Mỗi Bên hoặc cán bộ nhân viên của Mỗi Bên gây ra đều không được xem là Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, Các Bên cam kết thông báo cho nhau trong thời gian sớm nhất (nhưng không quá 03 (ba) ngày kể từ ngày xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng hoặc kể từ ngày Bên bị ảnh hưởng nhận biết về Sự Kiện Bất Khả Kháng) và áp dụng mọi biện pháp có thể hạn chế tối đa thiệt hại cho Các Bên.

Trong suốt thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng, việc thực hiện nghĩa vụ Hợp Đồng bị ảnh hưởng (không bao gồm các nghĩa vụ thanh toán) được hoãn lại cho đến khi các bên có văn bản đồng ý xác nhận là Sự Kiện Bất Khả Kháng đã chấm dứt. Các Bên phải tiếp tục thực hiện Hợp Đồng khi Sự Kiện Bất Khả Kháng không còn, trừ trường hợp Các Bên có thoả thuận khác bằng văn bản.

Nếu Sự Kiện Bất Khả Kháng dẫn đến việc Các Bên buộc phải chấm dứt Hợp Đồng khi giao dịch chuyển nhượng Cổ Phần Chuyển Nhượng chưa được diễn ra, thì Các Bên sẽ thoả thuận để xử lý các vấn đề phát sinh trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi.

### **THÔNG BÁO**

Mọi thư từ liên lạc theo Hợp Đồng này sẽ được gửi bằng thư tay, thư đảm bảo hoặc chuyển bằng fax hoặc thư điện tử. Từng thư từ liên lạc hay văn bản được gửi cho bất kỳ Bên nào sẽ được gửi cho Bên đó theo số fax, địa chỉ thư điện tử hoặc địa chỉ và ghi tên người nhận (nếu có), mà Bên đó chỉ định tùy theo từng thời điểm vì mục đích của Hợp Đồng này. Địa chỉ và số fax ban đầu của các Bên như sau:

2267  
IG T  
PHẢI  
ƯỚC  
AU M  
ĐT-T.8

**BÊN BÁN:** : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Email : .....

**THAY MẶT BÊN MUA: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**

Địa chỉ: :11B Ngô Văn Trị, P.Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại : 0274.3842255

Đại diện bởi: : Ông Trần Thế Hưng

E-mail : tranthehung7838@gmail.com

Yêu cầu, thông báo, hay thư từ liên lạc khác mà một Bên gửi cho Bên kia theo Khoản này được gửi và được coi như là đã được nhận:

nếu được giao, khi được để lại tại địa chỉ quy định trong Khoản này; hoặc

hai (02) Ngày làm việc sau khi được gửi đi, nếu được gửi bằng thư đảm bảo; hoặc

vào ngày gửi thành công, nếu gửi bằng fax hoặc thư điện tử.

Để chứng minh cho việc gửi và nhận đó, cần phải chứng minh rằng thông báo hay tài liệu đó đã được giao trực tiếp, hoặc đảm bảo rằng phong bì đựng thông báo hay tài liệu đó được ghi đúng địa chỉ và được gửi bằng thư đảm bảo hoặc xác nhận fax hoặc xác nhận gửi thư điện tử đã được gửi đi.

**PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI**

Trong trường hợp mỗi Bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, Bên vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm bồi thường cho toàn bộ thiệt hại, tổn thất mà Bên kia phải gánh chịu do việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ đó gây ra, bao gồm cả thiệt hại trực tiếp và gián tiếp xảy ra.

Bên cạnh đó, Mỗi Bên thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này còn phải chịu một khoản phạt vi phạm hợp đồng bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm, trừ trường hợp Các Bên có thỏa thuận khác đi.

Để tránh hiểu nhầm, Các Bên tại đây cùng thống nhất sẽ xác định các giá trị bị vi phạm của Hợp Đồng để tính thiệt hại, tổn thất của mình theo mức Giá Trị Chuyển Nhượng quy định tại Điều 2.02 Hợp Đồng này.

**HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG**

Hợp Đồng này có giá trị không hủy ngang và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp Đồng này chỉ chấm dứt khi xảy ra một trong các sự kiện sau:

Hai bên đồng ý chấm dứt Hợp Đồng này;

Hợp Đồng này sẽ tự động chấm dứt khi các Bên đã hoàn tất Giao Dịch và hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thanh toán phát sinh;

Xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng;

Các trường hợp chất dứt khác theo quy định tại Hợp Đồng này.

**LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Hợp Đồng này sẽ được điều chỉnh bởi, và được hiểu theo pháp luật Việt Nam.

Trong trường hợp xảy ra bất kỳ tranh chấp hay mâu thuẫn nào giữa các Bên liên quan đến hoặc nảy sinh



từ Hợp Đồng này, các Bên sẽ trước hết cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải. Nếu tranh chấp đó không giải quyết được thông qua thương lượng và hòa giải trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày một Bên gửi thông báo bằng văn bản cho các Bên kia trong đó nêu rõ nội dung Tranh chấp, thì Tranh chấp đó sẽ được đưa Tòa án có thẩm quyền tại Bình Dương để giải quyết.

### **CÁC THỎA THUẬN KHÁC**

Bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào đối với Hợp Đồng này chỉ có hiệu lực nếu được làm bằng văn bản và được ký bởi người đại diện có thẩm quyền thay mặt cho từng Bên.

Mỗi Bên (“Bên Nhận Thông tin”) cam kết giữ bí mật và không tiết lộ cho bên thứ ba bất kỳ thông tin nào về sự tồn tại và nội dung của Hợp Đồng này, hoặc thông tin liên quan đến Bên kia (“Bên Cung cấp Thông tin”) mà Bên Nhận Thông tin nhận được từ Bên Cung cấp Thông tin trong quá trình ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và được Bên Cung cấp Thông tin cảnh báo về nghĩa vụ bảo mật, ngoại trừ các trường hợp theo quy định của pháp luật.

Các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản của Hợp Đồng này. Các Bên thống nhất sẽ nỗ lực hết sức để việc chuyển nhượng cổ phần được thực hiện thành công, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo giữ uy tín cho nhau, không vì lợi ích riêng mà làm tổn hại đến các Bên kia.

Các vấn đề khác có liên quan mà không được quy định cụ thể tại Hợp Đồng này thì sẽ được các Bên thỏa thuận bằng văn bản sau trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích của mỗi Bên. Các thỏa thuận như vậy sẽ cấu thành các phụ lục không thể tách rời của Hợp Đồng này.

Nếu có bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành theo qui định của pháp luật Việt Nam, thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào. Trong trường hợp tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khẳng định Hợp Đồng này bị vô hiệu về hình thức và yêu cầu Các Bên thực hiện đúng qui định về hình thức, Các Bên sẽ nỗ lực thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm khắc phục tình trạng vô hiệu về hình thức của Hợp Đồng này.

Hợp Đồng này được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ hai (02) bản làm cơ sở thực hiện.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG CHO CÁC THỎA THUẬN**, các Bên đã cử đại diện có thẩm quyền của mình ký vào Hợp Đồng này vào ngày được ghi ở trang đầu của Hợp Đồng này.

**BÊN BÁN**

**BÊN MUA**